

Tây Ninh

Kết quả thực thi các Hiệp định Thương mại Tự do tại các địa phương

Khá

PHÂN LOẠI

Khá

Xếp hạng 18 trên 34 tỉnh, thành phố được đánh giá.

ĐIỂM TỔNG THỂ

21.86 / 40

Gần với mức trung bình toàn quốc (+0.2 điểm).

TRỤ CỘT NỔI BẬT

Hạng 13 / 34

Chính sách hỗ trợ: doanh nghiệp tiếp cận các chính sách/chương trình hỗ trợ tốt và ít có nhu cầu hỗ trợ chưa được đáp ứng.

TỔNG QUAN BỐN TRỤ CỘT

A

TIẾP CẬN THÔNG TIN

XẾP HẠNG 21 / 34

4.31 / 10

-0.48 so với trung bình

B

THỰC THI QUY ĐỊNH PHÁP LÝ

XẾP HẠNG 19 / 34

5.32 / 10

+0.12 so với trung bình

C

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

XẾP HẠNG 13 / 34

5.99 / 10

+0.17 so với trung bình

D

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

XẾP HẠNG 21 / 34

5.97 / 10

+0.00 so với trung bình

ĐIỂM MẠNH

#5

Mức độ doanh nghiệp truy cập và đánh giá thông tin về các FTA cung cấp trên cổng/trang thông tin điện tử (A9)

#9

Mức độ đơn giản, thuận lợi khi tuân thủ các quy định của các văn bản pháp luật (B4)

#11

Kiến thức của doanh nghiệp về FTA, khả năng tiếp cận hỗ trợ tốt, ít nhu cầu của doanh nghiệp chưa đáp ứng (A1, C6, C8)

#13

Nguồn cung cấp thông tin sự kiện về FTA, các hoạt động mà doanh nghiệp tận dụng được FTA, mức độ sẵn sàng để tuân thủ các cam kết về phát triển bền vững (A6, C3, D3)

HẠN CHẾ

#33

Thông tin về FTA được cung cấp bởi cơ quan quản lý (A2)

#30

Các hình thức mà doanh nghiệp tiếp cận được thông tin về FTA & chất lượng thông tin dự báo thị trường (A3, A8)

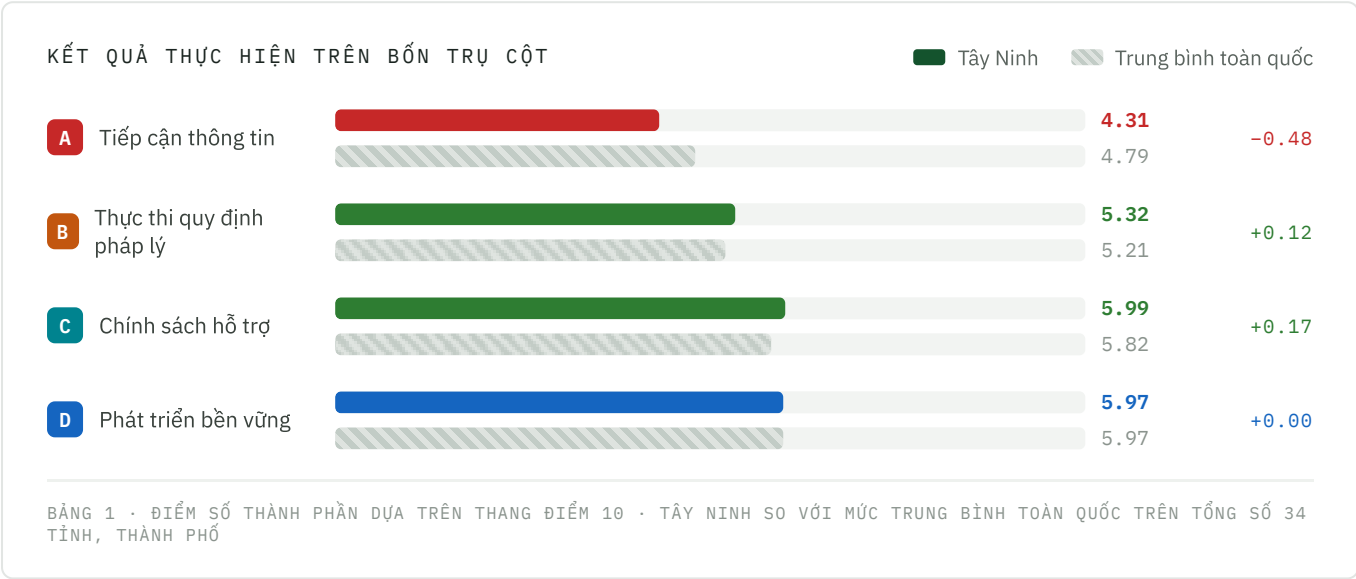
#22

Mức độ tận dụng FTA thực tế & chất lượng của các chương trình xúc tiến thương mại (C1, C9)

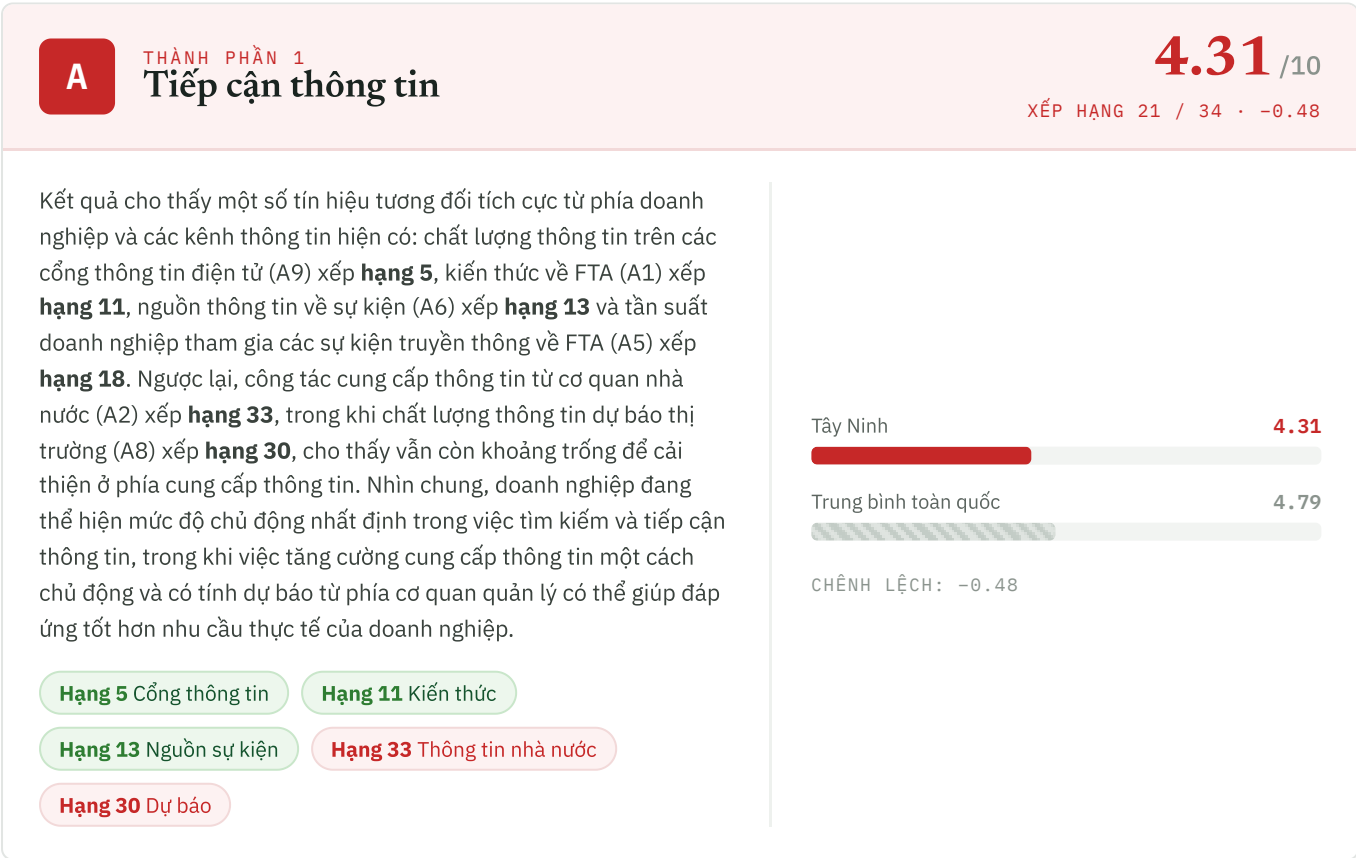
NGUỒN: CHỈ SỐ FTA 2025 (TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG THỰC HIỆN THEO YÊU CẦU CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG); KHẢO SÁT 4.066 DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU. ĐIỂM SỐ CỦA CÁC THÀNH PHẦN DỰA TRÊN THANG ĐIỂM 10; TỔNG ĐIỂM DỰA TRÊN THANG ĐIỂM 40. XẾP HẠNG DỰA TRÊN TỔNG SỐ 34 TỈNH, THÀNH PHỐ.

01 Tổng quan kết quả

Tây Ninh đạt **21.86 trên 40 điểm**, xếp hạng **18 trên 34** tỉnh, thành phố, thuộc nhóm "Khá" và tương đương với mức trung bình toàn quốc. Kết quả cho thấy một số điểm đáng chú ý trong tương quan giữa năng lực của doanh nghiệp và hoạt động cung cấp thông tin từ phía cơ quan quản lý. Doanh nghiệp có nền tảng kiến thức tương đối tốt và chủ động tìm kiếm thông tin trên các cổng, trang thông tin chính thức (kiến thức về FTA xếp **hạng 11**, chất lượng thông tin trên các cổng thông tin điện tử xếp **hạng 5**). Trong khi đó, khả năng cung cấp và truyền tải thông tin từ cơ quan nhà nước vẫn còn dư địa cải thiện (thông tin cung cấp bởi cơ quan nhà nước xếp **hạng 33**, hình thức tiếp cận xếp **hạng 30**, thông tin dự báo xếp **hạng 30**). Chính sách hỗ trợ là một trong những trụ cột có kết quả tương đối tích cực của tỉnh (hạng 13), với khả năng tiếp cận tốt của doanh nghiệp và nhu cầu hỗ trợ chưa được đáp ứng ở mức thấp. Trọng tâm cải thiện của Tây Ninh vì vậy có thể hướng đến **tăng tính chủ động và hiệu quả trong cung cấp thông tin từ phía cơ quan quản lý**, qua đó hỗ trợ tốt hơn cho doanh nghiệp trong việc khai thác và tận dụng các cơ hội từ FTA.



02 Phân tích chi tiết theo chỉ số thành phần





THÀNH PHẦN 2

Thực thi các quy định liên quan tới FTA

5.32 /10

XẾP HẠNG 19 / 34 · +0.12

Kết quả cho thấy năng lực của địa phương tương đối đồng đều giữa các tiêu chí. Mức độ đơn giản trong việc tuân thủ các quy định được doanh nghiệp đánh giá khá tích cực (B4) xếp **hạng 9**, trong khi chất lượng hướng dẫn về các văn bản (B3) và tần suất doanh nghiệp tham gia góp ý về các cơ chế, chính sách (B6) cùng xếp **hạng 16**. Mức độ tham gia các hoạt động tập huấn dành cho doanh nghiệp (B5) và tần suất hướng dẫn của cơ quan quản lý (B2) cùng xếp **hạng 17**; mức độ doanh nghiệp nắm vững các văn bản pháp lý (B1) xếp **hạng 18**. Nhìn chung, các doanh nghiệp đánh giá việc thực hiện các quy định ở mức tương đối thuận lợi và có khả năng tiếp cận hướng dẫn khá đầy đủ. Sự đồng đều cho thấy khâu thực thi chính sách của địa phương đang được duy trì tương đối ổn định.

Hạng 9 Tuân thủ

Hạng 16 Chất lượng

Hạng 16 Phản hồi chính sách

Hạng 17 Tập huấn

Hạng 17 Hướng dẫn

Tây Ninh

5.32

Trung bình toàn quốc

5.21

CHÊNH LỆCH: +0.12



THÀNH PHẦN 3

Chính sách hỗ trợ tận dụng FTA

5.99 /10

XẾP HẠNG 13 / 34 · +0.17

Trụ cột thể mạnh của tỉnh: Khả năng doanh nghiệp tiếp cận hỗ trợ (C6) và nhu cầu chưa được đáp ứng ở mức thấp (C8) cùng xếp **hạng 11**, các hoạt động doanh nghiệp tận dụng được FTA (C3) xếp **hạng 13**, tần suất xúc tiến thương mại (C9.1) xếp **hạng 14** và tính hiệu quả của các chính sách hỗ trợ (C7) xếp **hạng 15**. Tuy nhiên, kết quả đầu ra vẫn còn dư địa cải thiện, khi mức độ tận dụng thực tế (C1) và chất lượng xúc tiến thương mại (C9.2) cùng xếp **hạng 22**.

Hạng 11 Tiếp cận

Hạng 11 Nhu cầu chưa đáp ứng

Hạng 13 Hình thức khai thác

Hạng 22 Khai thác thực tế

Hạng 22 Chất lượng xúc tiến

Tây Ninh

5.99

Trung bình toàn quốc

5.82

CHÊNH LỆCH: +0.17



THÀNH PHẦN 4

Cam kết về phát triển bền vững

5.97 /10

XẾP HẠNG 21 / 34 · +0.00

Kết quả nhìn chung tương đương với mức trung bình toàn quốc: mức độ doanh nghiệp sẵn sàng tuân thủ các cam kết về phát triển bền vững (D3) xếp **hạng 13** và công tác hỗ trợ từ cơ quan quản lý nhà nước (D4) xếp **hạng 15**, đều cho thấy kết quả tương đối tích cực. Trong khi đó, kiến thức của doanh nghiệp về các cam kết phát triển bền vững (D1, hạng 18), tác động đối với hoạt động kinh doanh (D2, hạng 19) và nhận thức về ý nghĩa của việc tuân thủ (D5, hạng 20) đều ở quanh mức trung vị. Nhìn chung, doanh nghiệp đã

Tây Ninh

5.97

Trung bình toàn quốc

5.97

CHÊNH LỆCH: +0.00

có nền tảng nhất định về phát triển bền vững và nên tiếp tục nâng cao khả năng tuân thủ để gia tăng lợi thế cạnh tranh.

Hạng 13 Sẵn sàng

Hạng 15 Hỗ trợ từ nhà nước

Hạng 18 Kiến thức

03 Kết luận & hàm ý chính sách

ĐIỂM MẠNH

- Cổng thông tin điện tử và kiến thức về FTA:** cộng đồng doanh nghiệp có sự chủ động trong tìm kiếm thông tin, đồng thời sở hữu nền tảng kiến thức tương đối tốt về FTA.
- Chính sách hỗ trợ:** khả năng tiếp cận tương đối thuận lợi, nhu cầu chưa được đáp ứng ở mức thấp, cho thấy hệ sinh thái hỗ trợ đang vận hành khá ổn định.
- Sự tuân thủ:** các doanh nghiệp đánh giá quy trình thực hiện và tuân thủ các cam kết trong FTA nhìn chung nằm trong khả năng quản lý.

DỰ ĐỊA CẢI THIỆN

- Chủ động cung cấp thông tin từ cơ quan nhà nước:** khả năng chủ động đưa thông tin đến doanh nghiệp còn hạn chế và thuộc nhóm cần được ưu tiên cải thiện.
- Thông tin dự báo và hình thức tiếp cận:** các kênh cung cấp thông tin chủ động cần được cải thiện, đặc biệt trong việc nâng cao tính kịp thời và thuận tiện cho doanh nghiệp.
- Khai thác thực tế:** doanh nghiệp có khả năng tiếp cận tốt nhưng chưa khai thác được trọn vẹn giá trị của các ưu đãi FTA.

Định hướng chiến lược tiếp theo

chủ động đưa thông tin bám sát nhu cầu doanh nghiệp

NGẮN HẠN · 0-12 THÁNG

TRUNG HẠN · 1-3 NĂM

1

Chủ động cung cấp thông tin

Phát hành định kỳ các bản tin tóm tắt, đẩy thông báo qua Zalo và cổng thông tin điện tử đến doanh nghiệp xuất khẩu.

A2 33 → top 15

2

Dự báo thị trường

Xây dựng các thông tin dự báo thị trường dành riêng cho cho nông sản chế biến và hoạt động thương mại mậu dịch biên giới.

A8 30 → top 15

3

Khai thác sâu sắc hơn

Chuyển đổi lợi thế tiếp cận hỗ trợ sẵn có thành hành động khai thác FTA thực tế sâu rộng và đa dạng hóa các cam kết.

C1 22 → top 15

4

Chiều sâu phát triển bền vững

Gia tăng kiến thức của doanh nghiệp về phát triển bền vững.

D 21 → top 15



MỤC TIÊU

Duy trì vị thế ở nhóm "Khá" và củng cố nền tảng vững chắc: cải thiện công tác cung cấp thông tin từ phía cơ quan quản lý